

CÔNG TY TNHH SÀI GÒN 3T MARKET
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SÀI GÒN 3T MARKET

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAI GON 3T MARKET COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: Sai Gon 3T Market Co.,Ltd

2. Mã số doanh nghiệp: 0110505469

3. Ngày thành lập: 12/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, ngõ 304 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0928936765

Fax:

Email: saigontmarket@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	4511
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	4512
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	4513
4.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	4520
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4530
6.	Bán mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4541
7.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4543
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4620
10.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
11.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
12.	Bán buôn đồ uống	4633

Thời gian đăng từ ngày 13/10/2023 đến ngày 12/11/2023

13.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
20.	Trồng cây ăn quả	0121
21.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
22.	Trồng cây điều	0123
23.	Trồng cây hồ tiêu	0124
24.	Trồng cây cao su	0125
25.	Trồng cây cà phê	0126
26.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
27.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0131
28.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0132
29.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò Chi tiết: Chăn nuôi trâu, bò	0141
30.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa Chi tiết: Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
31.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai Chi tiết: Chăn nuôi dê, cừu	0144
32.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn Chi tiết: Chăn nuôi lợn	0145
33.	Chăn nuôi gia cầm	0146
34.	Chăn nuôi khác	0149
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ bán lẻ thuốc láo, thuốc lá)	4711
36.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
37.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
38.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
39.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1010

40.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1020
41.	Chế biến và bảo quản rau quả (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1030
42.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1040
43.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1050
44.	Xay xát và sản xuất bột thô (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1061
45.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1062
46.	Sản xuất các loại bánh từ bột (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1071
47.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1073
48.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1074
49.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1075
50.	Sản xuất chè (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1076
51.	Sản xuất cà phê (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1077
52.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1079
53.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1080
54.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1101

55.	Sản xuất rượu vang (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1102
56.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1103
57.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	1104
58.	Sản xuất sợi	1311
59.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
60.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
61.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	2023
62.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
63.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
64.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
65.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
66.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
67.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 9.600.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: HOÀNG MINH THUỜNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 15/05/2003

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 020303002926

Ngày cấp: 19/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Nà Nong, Xã Minh Hiệp, Huyện Lộc Bình, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 150, Tổ 2, Đường Phú Đô, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG MINH THƯỜNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 15/05/2003

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 020303002926

Ngày cấp: 19/04/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Nà Nong, Xã Minh Hiệp, Huyện Lộc Bình, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 150, Tổ 2, Đường Phú Đô, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội